

Số: 09 /QĐ-BVĐK

Phường chủ, ngày 10 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước
năm 2026 (lần 1) của Bệnh viện đa khoa Lục Ngạn

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA LỤC NGẠN

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1572/QĐ-SYT ngày 31/12/2025 Quyết định của Giám đốc Sở Y tế Bắc Ninh về việc giao dự toán thu, chi Ngân sách nhà nước năm 2026(lần 1).

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công bố công khai dự toán Thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 (lần 1) của Bệnh viện đa khoa Lục Ngạn (biểu chi tiết đính kèm).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Các ông (bà) Trưởng, phó các khoa, phòng trực thuộc Bệnh viện đa khoa Lục Ngạn căn cứ Quyết định thi hành./.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở Y tế (báo cáo);
- Ban Giám đốc;
- Website Bệnh viện;
- Lưu: VT, TCKT.

Đỗ Văn Sinh

Đơn vị: Bệnh viện đa khoa Lục Ngạn
Mã số QHNS: 1066713, Chương : 423

CÔNG KHAI DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026 (Lần 1)
 (Kèm theo Quyết định số: 09 /QĐ-BVĐK ngày 10 tháng 01 năm 2026)
 (Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

DVT: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao	Ghi chú
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí		
I	Số thu phí, lệ phí; thu dịch vụ và thu khác	119.178.000.000	
1	<i>Lệ phí, lệ phí</i>	-	
2	<i>Thu dịch vụ</i>	119.178.000.000	423-130-132
	+ Thu từ BHYT	104.000.000.000	
	+ Thu từ người bệnh không BHYT	14.000.000.000	
	+ Thu dịch vụ trông xe, căng tin, quầy thuốc	1.178.000.000	
	+ Thu từ XHH	-	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	119.060.000.000	423-130-132
1	<i>Thu phí, lệ phí</i>	-	
2	<i>Thu dịch vụ</i>	119.060.000.000	
III	Số phí, lệ phí; thu dịch vụ và thu khác nộp NSNN	118.000.000	423-130-132
1	<i>Thu phí, lệ phí</i>	-	
2	<i>Thu dịch vụ</i>	118.000.000	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	1.350.000.000	423-130-132
I	Nguồn ngân sách trong nước	1.350.000.000	
1	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	1.350.000.000	
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-	
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	1.350.000.000	423-130-132
-	Khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự	1.350.000.000	